

CÁC NGUYÊN TẮC VÀ YÊU CẦU ĐẢM BẢO AN TOÀN MÔI TRƯỜNG – XÃ HỘI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN HÀNG HÓA NÔNG – LÂM NGHIỆP TRONG CÁC FTAs

Người trình bày: Lê Huyền Trang

Đắk Lắk, 4/2018

Nội dung

- ▶ Giới thiệu về FTAs
- ▶ Các yêu cầu và nguyên tắc về môi trường trong FTAs của Việt Nam
- ▶ Tranh chấp liên quan tới môi trường của Việt Nam
- ▶ Thách thức và lợi thế xuất khẩu nông lâm sản của Việt Nam trong điều kiện FTAs

GIỚI THIỆU VỀ FTAs

- ▶ Sự ra đời của FTAs
- ▶ Khái niệm FTAs
 - ▶ Là bản ký kết giữa hai hoặc nhiều quốc gia nhằm tạo sự thuận lợi cho thương mại về hàng hóa và dịch vụ giữa các nước tham gia.
- ▶ Các loại hình FTAs
 - ▶ FTA song phương
 - ▶ FTA khu vực
 - ▶ FTA đa phương

Các yêu cầu và nguyên tắc môi trường trong các FTAs của Việt Nam

1. Các FTAs Việt Nam

STT	Hiệp định	Năm ký kết	Năm hiệu lực
1.	ASEAN hàng hóa, dịch vụ, đầu tư	2009*	2010
2.	ASEAN-Trung Quốc	2004 (G*) 2007 (S**)	2005(G) 2007(S)
3.	ASEAN- Nhật bản	2008	2008
4.	Việt Nam – Nhật Bản	2008	2009
5.	ASEAN - Ấn Độ	2009(G)	2010 (G)
6.	ASEAN – Hàn Quốc	2014(S) 2006(G)	2015 (S) 2010 (G)
7.	ASEAN – Úc và New Zealand	2008(S) 2009	2009(S) 2010
8.	Việt Nam – Chile	2011	2014
9.	Việt Nam – Hàn Quốc	2015	2015
10.	Việt Nam – Liên minh kinh tế Á Âu	2015	2016
11.	Việt Nam - EU	2015	2018
12.	TPP - CPTPP	2016	2018
13.	ASEAN – HongKong	2017	2019
14.	RCEP (ASEAN + 6)	Đang đàm phán	
15.	Việt Nam – Israel	Đang đàm phán	
16.	Việt Nam - EFTA		

2. Các cam kết về môi trường trong FTAs của Việt Nam

► WTO

Các Hiệp định	Yếu tố môi trường
<ul style="list-style-type: none"> ▪ Điều XX của GATT ▪ TBT ▪ SPS ▪ SCM ▪ TRIPs ▪ Hiệp định Nông nghiệp ▪ Hiệp định thương mại và dịch vụ 	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Bảo vệ sức khỏe hoặc sự an toàn của con người, cuộc sống hoặc sức khỏe của các loại động, thực vật, hoặc môi trường ▪ Biện pháp trợ cấp môi trường ▪ Tự do hóa đối với hàng hóa và dịch vụ môi trường ▪ Quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại ▪ Giảm ô nhiễm môi trường ▪ Cải tạo đất và nước ▪ Năng lượng ▪ Sản phẩm thân thiện môi trường ▪ Kiểm soát và phân tích môi trường

Việt Nam - EU

Điều khoản	Cam kết môi trường
<ul style="list-style-type: none"> ▪ Lời nói đầu ▪ Điểm e điều 7 Chương về các rào cản kỹ thuật với thương mại ▪ Điểm 1,2,3 Điều 2 chương 7 ▪ Điểm b khoản 2 điều 10, chương 6 ▪ Khoản 2 chương 1 về Dịch vụ, đầu tư và thương mại điện tử ▪ Khoản 1 điều 13bis Chương về dịch vụ, đầu tư và thương mại điện tử ▪ Điểm h, khoản 2 điều về nhà cung cấp dịch vụ theo hợp đồng ▪ Chương: thương mại và phát triển bền vững 	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Phát triển bền vững ▪ Bảo vệ cuộc sống, sức khỏe của con người, động, thực vật ▪ Chất Thải ▪ Nhiên liệu, khoáng sản, năng lượng điện ▪ Phân bón hóa chất và xử lý hóa chất ▪ Biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học, quản lý rừng bền vững, và các sản phẩm từ rừng, bảo tồn và quản lý bền vững sinh vật biển và thủy sản, ứng dụng kỹ thuật các bon thấp và hiệu quả năng lượng, chương trình nhân sinh thái, lập bản đồ, đánh giá, định giá hệ sinh thái và dịch vụ hệ sinh thái, chống buôn bán quốc tế động vật hoang dã, tăng ▪ Dịch vụ môi trường

CPTPP – Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương

Các điều khoản

- Lời nói đầu
- Phụ lục 2-A, điều 7.2, 7.1, 7.12, 7.11, 7.13, 7.14 điểm 10, điều 8.7 chương 7
- Điều 3.3, 3.4, 3.8, chương 3
- Chương 23: môi trường
- Điều 9.1, Điều 3, điều 9.10, điều 9.16, chương 10
- Điều 18.37 – sở hữu trí tuệ
- Điều 5, điều 28.9, điều 10.9 chương 9
- Khoản 2, 3 điều 29.1

Các cam kết

- Phát triển bền vững, Bảo vệ tầng ozone.
- Bảo vệ cuộc sống, sức khỏe của con người, động thực vật
- Bảo vệ môi trường biển từ ô nhiễm tàu biển
- Nhận thức và vai trò của cộng chúng
- Thực thi pháp luật về môi trường
- Hợp tác môi trường
- Thương mại và đa dạng sinh học
- Sinh vật ngoại lai
- Chuyển dịch sang nền kinh tế phát thải thấp và phục hồi.
- Đánh bắt hải sản
- Bảo tồn và thương mại
- Hàng hóa và dịch vụ môi trường
- Ủy ban môi trường và các điểm đầu mối
- Tư vấn môi trường, tham vấn đại diện cấp cao và tham vấn cấp bộ trưởng
- Giải quyết tranh chấp môi trường

Các cam kết

- Bảo vệ tầng ozone
- Bảo vệ môi trường biển từ ô nhiễm tàu
- Hợp tác môi trường
- Thương mại và đa dạng sinh học
- Sinh vật ngoại lai
- Dịch chuyển sang nền kinh tế phát thải thấp và phục hồi
- Đánh bắt hải sản trên biển
- Bảo tồn và thương mại
- Hàng hóa và dịch vụ môi trường
- Ủy ban môi trường và các điểm đầu mối
- Tư vấn môi trường
- Tham vấn đại diện cấp cao và tham vấn bộ trưởng
- Giải quyết tranh chấp
- Bảo vệ và bảo tồn môi trường
- Môi trường, bảo tồn tài nguyên cạn kiệt thể sống và không sống
- Phát triển bền vững và chính sách môi trường

ASEAN – Hàng hóa, dịch vụ, đầu tư

Điều khoản	Cam kết môi trường
Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN (ATIGA)	

--	--

Điều 8; điều 79; điều 81; điều 83;	Bảo vệ cuộc sống, sức khỏe của con người, động thực vật
Điều 8; điều 47 Điều 27 Điều 29	Bảo tồn nguồn tài nguyên có thể cạn kiệt Chất thải và phế liệu; Loại bỏ chất thải có thể tái chế; Chất thải nguy hại
Hiệp định dịch vụ	
x	
Hiệp định đầu tư toàn diện	
Phụ lục 2	Được phép xây dựng và áp dụng biện pháp môi trường để bảo vệ các mục tiêu phúc lợi xã hội
Điều 17	Các biện pháp cần thiết để bảo vệ sức khỏe và cuộc sống của con người, động, thực vật

Hiệp định ASEAN - Ấn Độ

Các điều khoản	Các cam kết
<ul style="list-style-type: none"> ▪ Điểm ii, điểm iii khoản b điều 6 ▪ (khoản 1(b), điều 6) (chỉ tiết tại phụ lục C) ▪ Khoản 9, điều 8, Hiệp định đầu tư ▪ Khoản 2, điều 8 Hiệp định thương mại và hàng hóa ▪ Điều 10, Hiệp định hợp tác kinh tế toàn diện ▪ Điều 12, Hiệp định thương mại và dịch vụ 	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Môi trường, khai thác mỏ và năng lượng ▪ Hạn chế đối xử quốc gia về điều tra môi trường ▪ Dịch vụ môi trường ▪ Dịch vụ đánh giá tác động môi trường ▪ Xử lý và loại bỏ chất thải độc hại ▪ Vận chuyển đường biển các chất thải

ASEAN – Hàn Quốc

Các điều khoản	Các cam kết
<ul style="list-style-type: none"> ▪ Lời nói đầu ▪ Khoản 1 điều 3.1 Chương 3 ▪ Điều 15, 16, 17 	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Phát triển bền vững ▪ Bảo vệ cuộc sống, sức khỏe của con người, động, thực vật ▪ Hợp tác trong lĩnh vực Công nghiệp môi trường ▪ Khai thác mỏ nhiên liệu, năng lượng ▪ Tài nguyên thiên nhiên ▪ Dịch vụ môi trường, đánh giá tác động môi trường. ▪ Chất thải

Hiệp định Việt Nam – Chile

Các điều khoản	Các cam kết
<ul style="list-style-type: none"> ▪ Lời nói đầu ▪ Điểm e, f, j điều 4.3 ▪ Khoản b, điều 6.2 chương 6 ▪ Điểm a điều 4.12, điểm e điều 9.3 ▪ Điều 4.2, chương 4 	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Phát triển bền vững ▪ Khai thác nguồn nước, khai thác khoáng sản, nhiên liệu và năng lượng. Hợp tác năng lượng ▪ Chất thải và sắt vụn ▪ Bảo vệ cuộc sống, sức khỏe của con người, động, thực vật

Hiệp định Việt Nam – Hàn Quốc

Các điều khoản	Các cam kết
<ul style="list-style-type: none"> ▪ Điểm e, f j, điều 3.2 ▪ Các hàng rào kỹ thuật trong thương mại ▪ (khoản c(ii), phụ lục 8-B về trung dụng, Chương 9) ▪ điểm 2, điều 12.7, chương 12 về sở hữu trí tuệ 	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Xuất xứ khoáng sản tự nhiên, thủy sản đánh bắt từ biển, phế thải, phế liệu ▪ Bảo vệ cuộc sống, sức khỏe của con người, động, thực vật

Hiệp định ASEAN – Trung Quốc

Các điều khoản	Các cam kết
<ul style="list-style-type: none"> ▪ Khoản 2 điều 7 ▪ Điểm k, f, điều 25 	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Hợp tác môi trường, khai thác mỏ, năng lượng

ASEAN - Nhật Bản

Các điều khoản	Các cam kết
<ul style="list-style-type: none"> ▪ Khoản g điều 111 ▪ Điểm 3 điều 51 ▪ Khoản c, mục 8 Hiệp định khung ▪ Khoản k, điều 53, điểm 4, mục 5 Hiệp định khung ▪ Điểm 3 điều 44, chương 5, Các tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật và đánh giá sự phù hợp ▪ Điều 25 Hiệp định khung 	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Áp dụng tiêu chuẩn, quy định kỹ thuật để bảo vệ môi trường ▪ Bảo vệ cuộc sống, sức khỏe của con người, động, thực vật ▪ Hợp tác môi trường, năng lượng ▪ Vận chuyển chất thải độc hại, chất rắn độc ▪ Tái chế và xử lý chất thải

Việt Nam – Liên minh kinh tế Á Âu

Các điều khoản	Các cam kết
<ul style="list-style-type: none"> ▪ khoản 3, điều 81, khoản 2(c), điều 29, điều 47 – Hiệp định về thương mại hàng hóa ASEAN, ▪ khoản (c), điều 4 ▪ (điều 7.2, phần 2, Hiệp định khung về hợp tác kinh tế toàn diện ASEAN 	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Quy định và tiêu chuẩn kỹ thuật bảo vệ môi trường. Phát triển bền vững ▪ Môi trường, sinh vật học, các sản phẩm lâm sản, thủy sản, khai thác mỏ, năng lượng ▪ Phế liệu, chất thải, thu gom, sản bản, đánh bắt hoặc đánh bắt thủy hải sản tự nhiên ▪ Bảo tồn các nguồn tài nguyên thiên nhiên có thể bị cạn kiệt

ASEAN – Úc và New Zealand

Các điều khoản	Các cam kết
<ul style="list-style-type: none"> ▪ Khoản 2 điều 2 ▪ khoản (c), điều 2, chương đầu tư ▪ Điểm iii, khoản d, mục 2, điều 8 ▪ Hiệp định về hợp tác ▪ điều 3, Hiệp định thành lập ▪ khoản 9, điều 8, Hiệp định đầu tư, (khoản 4, phụ lục về trung dụng và bồi thường, của chương đầu tư ▪ Điểm F các dịch vụ kinh doanh khác, cam kết dịch vụ 	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Tiêu chuẩn, quy trình kỹ thuật bảo vệ môi trường, hợp tác môi trường ▪ Đánh bắt thủy hải sản tự nhiên ▪ Động vật hoang dã, quý hiếm, nguồn gen động vật,... ▪ Bảo vệ cuộc sống, sức khỏe của con người, động, thực vật

Hiệp định Việt Nam – Nhật Bản

Các điều khoản	Các cam kết
<ul style="list-style-type: none"> ▪ Khoản g điều 111 ▪ Điểm 3 điều 51 ▪ Điều 25, chương 2 ▪ Điều 3.2 chương 3 ▪ Điều 5.1 chương 5, ▪ Điều 6.7 chương 8 	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Hợp tác về môi trường. Quy định và tiêu chuẩn kỹ thuật bảo vệ môi trường. ▪ Xuất xứ các sản phẩm đánh bắt từ biển, phế liệu, chất thải, xử lý chất thải ▪ Quản lý chất thải rắn. Ô nhiễm hóa chất.

ASEAN - Hongkong

Điều khoản	Cam kết môi trường
Lời nói đầu	Hỗ trợ phát triển kinh tế bền vững
Chương về SPS: điều 2; điều 7	Bảo vệ cuộc sống, sức khỏe của con người, động, thực vật
Chương về TBT: điều 3; điều 8; điều 11	Quản lý rủi ro liên quan tới môi trường
Hiệp định đầu tư: điều 9, điều 1	Vấn đề khẩn cấp liên quan tới bảo vệ môi trường
	Trồng, triết xuất và khai thác tài nguyên thiên nhiên
	Bảo tồn nguồn tài nguyên thiên nhiên có thể cạn kiệt

Tranh chấp của Việt Nam FTAs

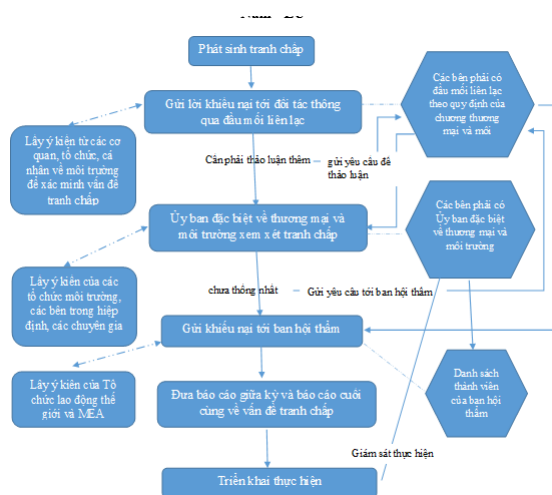
Tranh chấp do Việt Nam khởi kiện

Tên	Yêu cầu tư vấn	Thành lập ban hội thẩm	Cơ quan phúc thẩm	Kết luận
Việt Nam khởi kiện Mỹ về việc chống bán phá giá tôm	Ngày 1.2.2010 Việt Nam yêu cầu tham vấn	Ngày 7.4.2010 Việt Nam yêu cầu thành lập ban hội thẩm EU, Nhật, Hàn Quốc, Mexico, Thái Lan, sau đó, Trung Quốc, Ấn Độ là bên thứ ba. Ngày 11.7.2011 Ban hội thẩm công bố báo cáo		Việt Nam và Mỹ thống nhất thực hiện theo các khuyến nghị và luật lệ có hiệu lực đến 2.7.2012
Việt Nam khởi kiện Mỹ về giải pháp chống bán phá giá của tôm đông lạnh	Ngày 16.2.2012 Việt Nam yêu cầu tham vấn	Ngày 28.2.2013 thành lập Ban hội thẩm Trung Quốc, EU, Nhật, Nuy, Thái Lan và sau đó Ecuador là bên thứ ba. Ngày 30.9.2014 Ban hội thẩm công bố báo cáo	Ngày 6.1.2015 Việt Nam chuyển tranh chấp đến Cơ quan phúc thẩm. Ngày 7.4.2015 Cơ quan phúc thẩm ban hành báo cáo đến các thành viên	Thông nhất khoảng thời gian cho Việt Nam thực hiện theo các khuyến nghị và quy luật lệ gia hạn đến 22.8.2016
Việt Nam khởi kiện Indonesia dùng biện pháp tự vệ thương mại lên nhập khẩu thép	03.3.2013 Việt Nam gửi yêu cầu tham vấn			

Tranh chấp thương mại mà Việt Nam bị kiện

Năm	Số vụ				Liên quan đến môi trường
	Chống bán phá giá	Chống trợ cấp	Biện pháp tự vệ	Tổng	
2015	12	Chưa cập nhật số liệu		12	
2014	7	2		9	
2013	3	2		5	
2012	9	1	1	11	
2011	4	3	2	9	
2010	2	0	1	3	
2009	3	1	1	7	
2008	3	0	0	3	
2007	3		0	3	
2006	2		2	4	
2005	3		1	4	
2004	7		1	8	
2003	2		1	3	Vụ khiếu kiện của Mỹ bán phá giá tôm
2002	3		0	3	
2001	1		1	2	
2000	1			1	
1999	0			0	
1998	2			2	
1994	1			1	

Cơ chế giải quyết tranh chấp liên quan tới môi trường Việt Nam - EU



Lợi ích và thách thức xuất khẩu nông lâm sản của Việt Nam liên quan tới môi trường trong điều kiện FTAs

- ▶ Được mua nguồn nguyên liệu chất lượng cao cho chế biến → thuận lợi hơn khi xuất khẩu
- ▶ Quản lý nguồn tài nguyên bền vững
- ▶ Chứng chỉ/nguồn gốc quản lý tài nguyên bền vững

